

Cơ hội và Thách thức đối với phát triển hạ tầng truyền tải ở Việt Nam

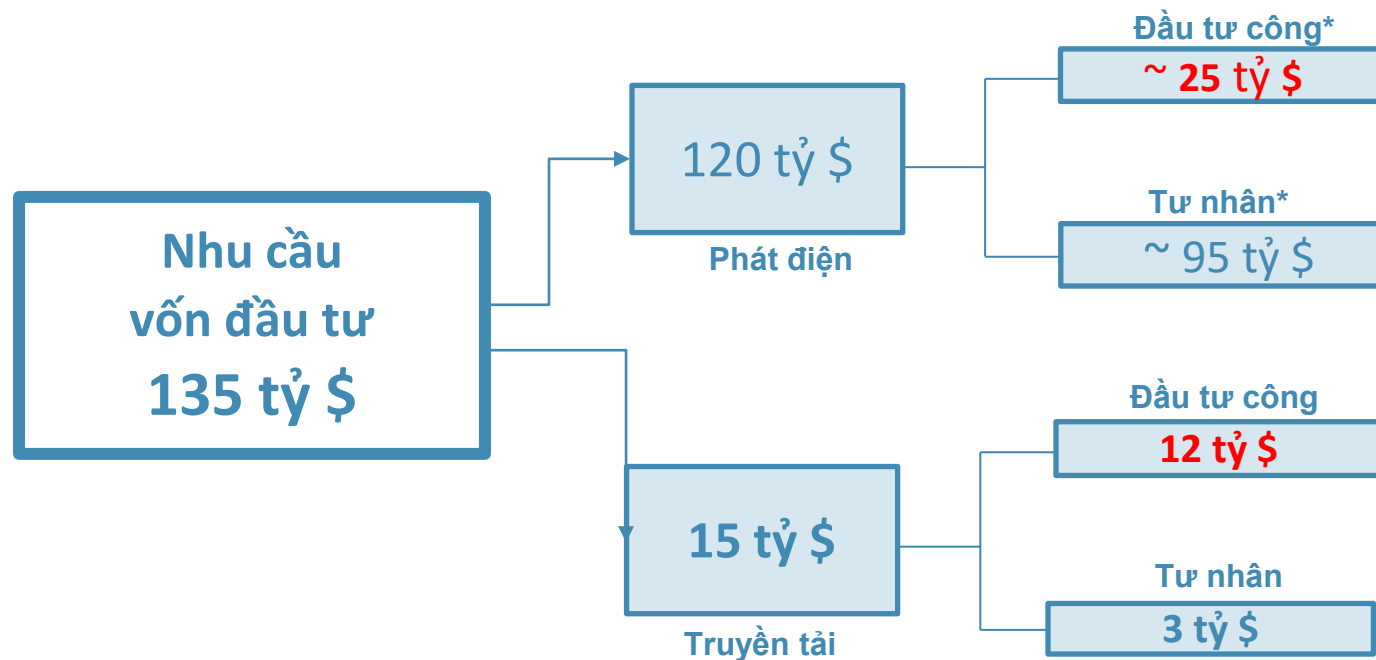
- NHÓM CÔNG TÁC KỸ THUẬT SỐ 3 - VEPG



Chiara Rogate
Chuyên gia Năng lượng Cao Cấp

Tháng 6, 2024

QHĐ8 cần nhu cầu vốn đầu tư lớn và các nguồn tài chính hạn chế












**Tổng vốn đầu tư công (20%):
~ 35 tỷ \$**

**Tổng vốn đầu tư tư nhân (80%):
~ 100 tỷ \$**

Vốn điều lệ của các Ngân hàng Thương mại: 39 tỷ USD	Tổng đầu tư công tính theo % của tổng vốn điều lệ	~92%	→	Nhu cầu đầu tư công gần bằng tổng vốn điều lệ.
	ABL (25%) của vốn điều lệ, đơn vị: tỷ USD	~\$10 tỷ	→	Mức tin dụng tối đa hiện có, nhưng EVN đã gần sát mức trần (đã miễn trừ cho EVN năm 2021)
	ABL theo % của tổng đầu tư công	~28%	→	Nếu sẵn có, tổng thanh khoản có thể tài trợ là khoảng ~ 28% vốn đầu tư công của ngành điện (nhu cầu tổng thể là 35 triệu USD)

Dự án hỗ trợ REACH có kỳ hạn dài hơn, cần thiết cho việc cấp vốn vay cho các hạ tầng truyền tải

So sánh các chương trình:	 Chương trình hỗ trợ IBRD	&	 Chương trình hỗ trợ Canada	 Vay thương mại VNĐ
 Lãi suất	SOFR + 1,44%		0,75% (cố định)	7,07% (Lãi suất huy động 4,95%* + 2,1%)
 Kỳ hạn (năm)	30		25	12
 Thời gian ân hạn (năm)	10		5	-
 Phí thu xếp	0,25%		-	-
 Mức phí cho vay lại của BTC	0,25%		-	-
 Mức phí thương mại	1,5%		-	-

Điều chỉnh tăng giảm doanh thu	Các tài sản truyền tải điện thường có tuổi thọ trung bình là 35 năm. Kỳ hạn 30 năm do Dự án REACH đưa ra sẽ điều chỉnh các dòng tiền của mức chi trả nợ phù hợp với doanh thu từ tài sản.
Thời gian ân hạn	Cho phép ổn định vận hành và quản lý dòng tiền trong giai đoạn hình thành tài sản.
Tính ổn định	Kỳ hạn trả nợ dài hơn giúp giảm các chi phí trả nợ, cải thiện các giao ước tài chính như DSCR cho phép phê duyệt khoản vay cao hơn.
Tái cấp vốn vay	Các khoản vay ngắn hạn dồn mức chi trả nợ lên trước, gây áp lực lớn đối với tính thanh khoản, thường yêu cầu tái cấp vốn trong những năm doanh thu thấp và gây ra các vấn đề về vốn lưu động để đáp ứng dòng tiền trả nợ / hoạt động. Hơn nữa, theo Thông tư 08/2023 và Thông tư 39/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), không thể tái cấp vốn vay trong nước để kéo dài thời hạn ban đầu.

* Lãi suất huy động trung bình kỳ hạn 12 tháng tính theo VNĐ của BIDV, Vietcombank, Vietinbank và Agribank vào Quý 4 năm 2023

Tóm tắt so sánh đánh giá hỗ trợ thuộc REACH/ Viện trợ không hoàn lại (ODA)

Tóm tắt so sánh:	Phương án 2 của chương trình REACH (IBRD + cấp vốn từ Chương trình Canada)	Phương án 2 của chương trình REACH (Chỉ có IBRD)	Phương án vay trong nước
Chương trình hỗ trợ IBRD	160	208	-
Chương trình hỗ trợ Canada	48	-	-
Vay thương mại VNĐ	-	-	208
Tổng quy mô các chương trình hỗ trợ (triệu USD)	208	208	208
Giá trị hiện tại ròng (NPV) của Tổng chi phí cho EVN (triệu USD)	+ 40	+ 14	+ 16
NPV trong kịch bản không có mức phí thương mại (triệu USD)	+63	+44	+ 16
NPV trong kịch bản không có mức phí thương mại và mức phí cho vay lại của BTC (triệu USD)	+ 67	+ 49	+ 16

Thách thức:

- ❖ Nghị định 114: đề xuất dự án theo vay vốn ODA
- ❖ Nghị định 97:
 - ❖ Ưu đãi
 - ❖ Hạn mức tín dụng
 - ❖ Kỳ hạn giảm

*1,5% (Nghị định 97)
**1,75%

Cơ hội từ các Quỹ ưu đãi và Tiền tệ hoá các tài sản Các-bon



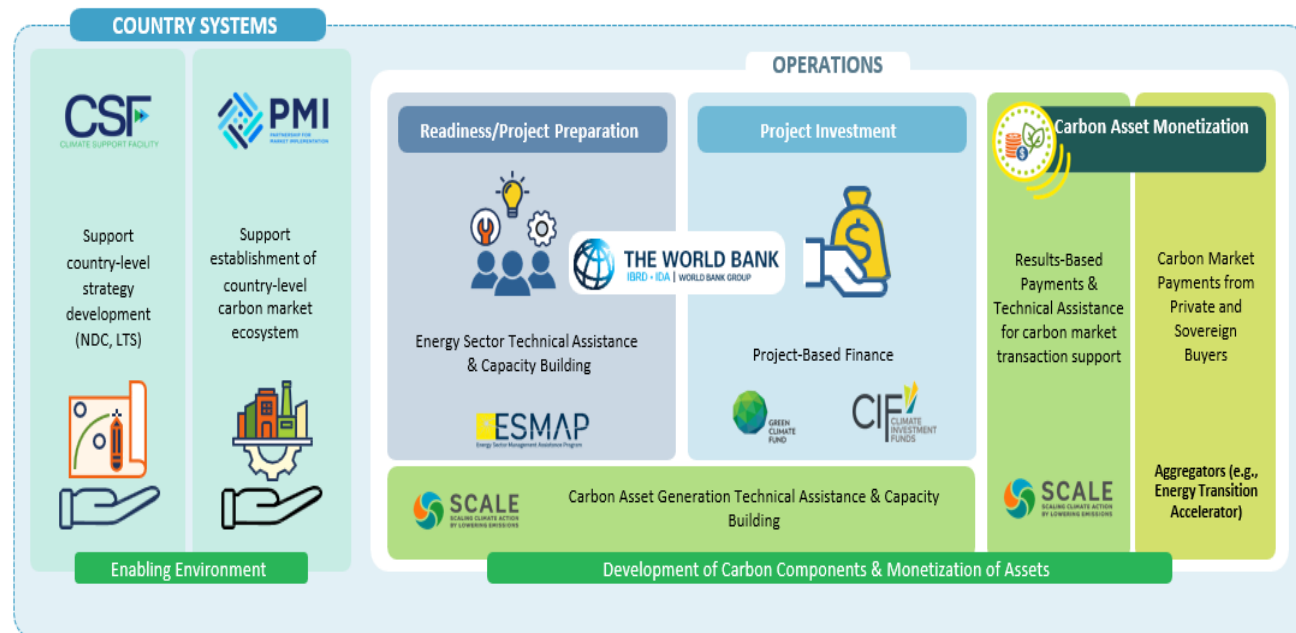
12,8 tỷ USD,
226 dự án



7,5 tỷ USD,
398 dự án

Accelerating Coal Transition (ACT) Investment Program

VD: Indonesia: 500 triệu USD
huy động 5 tỷ USD trong đầu tư từ khu vực tư nhân



Quỹ ưu đãi đóng vai trò quan trọng trong giảm chi phí vốn và tác động tới chi phí quy dẫn sản xuất điện (LCOE)

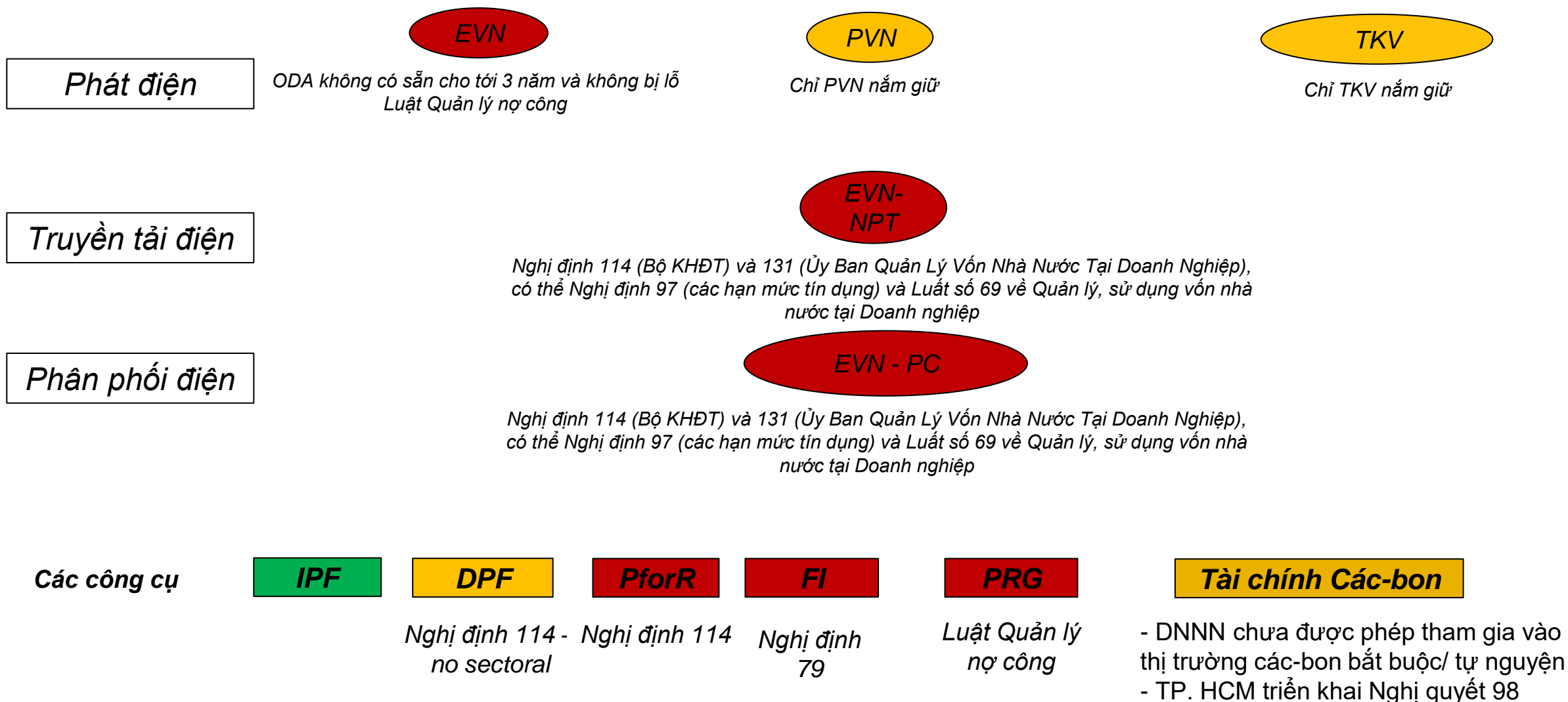
Các gói Công cụ Tài chính của WB (không bao gồm IFC và MIGA)

- **Vốn tài trợ Dự án Đầu tư (Investment Project Financing - IPF)**: cung cấp vốn tài trợ cho các chính phủ cho các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất/xã hội.
- **Vốn tài trợ dựa trên kết quả (Program-for-Results - PforR)** liên kết trực tiếp giải ngân vốn của WB với việc đạt được kết quả cụ thể, giúp các quốc gia cải thiện về xây dựng và thực hiện các chương trình phát triển và đạt được kết quả lâu dài thông qua củng cố thể chế, cải thiện hệ thống và xây dựng năng lực.
Bao gồm hỗ trợ cho các tổ chức trung gian tài chính (FI) (như các ngân hàng thương mại)
- **Vốn tài trợ Chính sách Phát triển (Development Policy Financing - DPF)**: cung cấp hỗ trợ ngân sách cho các chính phủ hoặc một đơn vị chính trị để thực hiện một chương trình hành động chính sách và thể chế.
- **Bảo lãnh theo dự án (Project-based Guarantee - PRG)** được áp dụng trong bối cảnh các dự án đầu tư cụ thể mà các chính phủ mong muốn thu hút đầu tư tư nhân (vốn chủ sở hữu và/hoặc nợ). Cung cấp các biện pháp giảm thiểu rủi ro nhằm đảm bảo hiệu quả của khoản đầu tư.
 - **Bảo lãnh khoản vay** – giảm thiểu rủi ro cho các bên cho vay thương mại liên quan đến việc không có khả năng thanh toán khoản vay gây ra do trực tiếp hoặc gián tiếp bởi việc chính phủ không thực hiện được các nghĩa vụ thanh toán cụ thể và/hoặc các nghĩa vụ theo hợp đồng, luật hoặc quy định.
 - **Bảo lãnh thanh toán** – giảm thiểu rủi ro cho các dự án tư nhân hoặc cho các tổ chức công nước ngoài liên quan đến việc chính phủ vi phạm thanh toán cho các nghĩa vụ không liên quan đến khoản vay.
- **Tài chính các-bon**: Quỹ Hành động khí hậu để giảm phát thải (SCALE) dựa trên kết quả; hỗ trợ giao dịch tiếp cận thị trường các-bon tự nguyện bắt buộc.

Hỗ trợ đầu tư công để giảm thiểu rủi ro từ sự tham gia của khu vực tư nhân

Các cách thức hiện nay đối với các nguồn vốn vay từ WB và ODA

-  Không khả thi
-  Tiềm năng
-  Khả thi



Thank you!
Xin Cám ơn
